TÒA ÁN NHÂN DÂN TX. LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2017/HSST
Ngày 08/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thủy

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Mai Văn Khánh

2/ Bà Võ Thị Dung

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Cô Huỳnh Lê Ngọc Nhi, Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện VKSND thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Vào ngày 08/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2017/HSST ngày 06/10/2017 đối với bị cáo:

TRẦN HỮU T, sinh năm 1996, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố X, phường XH, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 0/12; Con ông Trần Hữu H, sinh năm 1963 và con bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1964; Tiền án: không; tiền sự: Ngày 20/10/2017, bị Công an thị xã Long Khánh xử phạt vi phạt hành chính về hành vi "Đánh nhau, Gây rối trật tự công cộng". Bị cáo tại ngoại, có mặt.

***** *Người đại diện hợp pháp của bị cáo*: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1964. Địa chỉ: khu phố X, phường XH, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai, có mặt.

***** *Người bào chữa nghĩa vụ cho bị cáo*: Luật sư Trần Thị Mộng Th – Văn phòng Luật sư Thanh Tr thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai, có mặt.

***** *Người bị hại*: Anh Trần Ngọc Ph, sinh năm 1985. Địa chỉ: NTP, phường XA, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai, có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Hữu T bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 01/12/2016, anh Trần Ngọc Ph, sinh năm 1985, ngụ tại phường XA, thị xã LK đi cùng với anh Nguyễn Công Ng, sinh năm 1980, ngụ xã B, thị xã LK và anh Hoàng Huy T1, sinh năm 1997, ngụ tại phường XT, thị xã LK đến quán TN trên đường NTMK, phường XA, thị xã LK

để nhậu trong quán, Trần Hữu T cũng đang ăn nhậu với một số người bạn khác (hiện chưa xác định được). Một lúc sau, anh Hoàng Huy T1 đi vệ sinh, khi đi ngang qua bàn của T thì T gọi lại cho rằng, anh T1 mạo danh mình đi gây chuyện nên T dùng tay đánh anh Tài 02 cái vào mặt rồi đi đến rồi đi đến bàn của anh Ph và anh Ng gây sự nên anh Ph và anh Ng tính tiền ra về. Khi anh Ph đi đến bãi giữ xe thì T đuổi theo và dùng dao đâm vào lưng bên phải của anh Ph một nhát. Anh Ph bỏ chạy sang kia đường thì T tiếp tục đuổi theo và dùng dao đâm tiếp 01 nhát nữa vào lưng anh Ph gây thương tích.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 1450/CN-BV ngày 16/12/2016, bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh chứng nhận anh Ph có thương tích sau: vùng cạnh phải đốt sống ngực D10, D11 có 02 vết thương, mỗi vết thương có kích thước 03cm x 01cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1120/GĐPY/2016 ngày 28/12/2016, Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Trần Ngọc Ph là 27%. Vật gây thương tích là vật sắt nhọn.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 326/KL-VPYTW ngày 24/7/2017, Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa kết luận: Trần Hữu T bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình, tại thời điểm gây án bị cáo bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại phiên tòa, bị cáo khai không nhớ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Bản cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 03/10/2017 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Trần Hữu T từ 02 đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Vật chứng vụ án: do không thu hồi được nên không đặt ra để giải quyết.

Tại phiên tòa, bào chữa cho bị cáo Luật sư nêu: Thống nhất về tội danh và điều luật truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính giản đơn, nhất thời, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức điều khiển hành vi của mình; đã thành khẩn nhận tội, không chối cải. Đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo khai không nhớ hành vi phạm tội của mình đã thực hiện vào ngày 01/12/2016. Hội đồng xét xử căn cứ vào lời khai của người bị hại,

người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã xác định được vào khoảng 0 giờ 30 phút ngày 01/12/2016, tại quán nhậu Tư Nghêu trên đường NTMK, phường XA, thị xã LK, bị cáo vô cớ dùng dao đâm anh Trần Ngọc Ph gây thương tích 27%.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Hữu T phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 104 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những nguy hiểm cho xã hội mà còn thể hiện việc xem thường sức khỏe người khác. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, ngày 20/10/2017 Công an thị xã Long Khánh xử phạt vi phạt hành chính đối với bị cáo về hành vi "Đánh nhau, Gây rối trật tự công cộng" xảy ra trước đó vào ngày 25/5/2017 khi vụ án này đang trong giai đoạn điều tra; điều này thể hiện việc thiếu tu dưỡng rèn luyện bản thân của chính bị cáo. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ mà bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Trong vụ án này thấy rằng, bị cáo và người bị hại không quen biết, mâu thuẫn với nhau nhưng bị cáo đã vô cớ, chủ động gây hấn, tấn công người bị hại và dùng dao là hung khí nguy hiểm làm công cụ thực hiện tội phạm khi trực tiếp gây thương tích cho anh Ph 27%. Người bị hại sau khi bị đâm 01 nhát đã bỏ chạy, bị cáo không dừng lại mà tiếp tục truy đuổi, đâm thêm 01 nhát nữa cho thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính quyết tâm cao, thực hiện đến cùng. Hành vi bị cáo thực hiện, hung khí sử dụng, hậu quả gây ra thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều luật nên định khung tăng nặng tại khoản 2, Điều 104 Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Khi quyết định hình phạt xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng tại khoản 1, Điều 48 Bộ luật hình sự; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức điều khiển hành vi của mình là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, anh Trần Ngọc Ph yêu cầu bồi thường số tiền 20.000.000 đồng bao gồm: chi phí điều trị và bồi dưỡng sức khỏe 6.000.000 đồng, chi phí giám định thương tật 3.000.000 đồng; chi phí đi lại 1.000.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất trong 01 tháng nghỉ việc 10.000.000 đồng.

Các yêu cầu trên tương đối phù hợp như chi phí giám định thương tật, chi phí đi lại. Đối với chi phí điều trị thấy rằng, tổng chi phí điều trị có hóa đơn là 2.497.605 và số tiền còn lại bồi dưỡng sức khỏe trong tổng số yêu cầu 6.000.000 đồng là phù hợp. Đối với chi phí giám định thương tật là các khoản chi thực tế nên chấp nhận. Đối với thu nhập thực tế bị mất thấy rằng, anh Phú nằm viện điều trị ngày 01/12/2016 đến ngày 08/12/2016, tỷ lệ thương tích không lớn. Tại giấy xác nhận ngày 29/9/2017 của Công ty TNHH MTV LM xác định lương

hàng tháng của anh Ph từ 9.500.000 – 10.000.000 đồng và thời gian nghỉ việc do bị gây thương tích là 01 tháng. Do đó, chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh Ph với mức lương là 10.000.000 đồng cho thời gian nghỉ việc 01 tháng là phù hợp.

Như vậy, tổng số tiền phải bồi thường là 20.000.000 đồng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 01/12/2016 nên áp dụng các Điều 606, 609 Bộ luật dân sự 2005 buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Ph số tiền trên.

Vật chứng vụ án: Do không thu hồi được nên không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo luật định.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hữu T phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a, i khoản 1; khoản 2 Điều 104; Điểm n khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo Trần Hữu T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giam là 01 tháng 01 ngày (từ ngày 06/6/2017 đến ngày 07/7/2017).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1, Điều 42 Bộ luật Hình sự, Điều 606, 609 Bộ luật dân sự 2005, tuyên:

Buộc bị cáo Trần Hữu T phải bồi thường cho anh Trần Ngọc Ph số tiền 20.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cư ng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo T phải nộp 200.000 đồng án phí HSST

4. Về án phí dân sự: Buộc bị cáo T phải nộp 1.000.0000 đồng án phí dân sự.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, Luật sư được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án TXLK;
- VKSND TXLK;
- Bị cáo; Nhà tạm giữ CATXLK;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thủy